TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2026/HS-ST
Ngày 20 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Ngọc và Ông Võ Xuân Nghi.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3, tỉnh Quảng Trị.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:*** Ông Đàm Xuân Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2026/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2026, đối với bị cáo:

Phan Văn C, sinh ngày 05 tháng 7 năm 2006 tại xã T, tỉnh Quảng Trị; nơi đăng ký cư trú: thôn P, xã T, tỉnh Quảng Trị; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: lớp 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Phan Văn C1, sinh năm 1967 và bà Trần Thị L, sinh năm 1969; vợ, con: chưa có; bị cáo bị tạm giữ tại phân Trại tạm giam B, Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Q kể từ ngày 25/01/2026 đến ngày 03/02/2026 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Phan Văn T, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn P, xã T, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng thời gian cuối tháng 10 năm 2025, Phan Văn C làm nhân viên tại Gara ô tô Đ, thuộc tổ dân phố N, phường H, tỉnh Hà Tĩnh. Qua nói chuyện biết và mua từ một người khách đến sửa chữa xe ô tô 07 hộp pháo hoa nổ (02 hộp loại 9 quả và 05 hộp loại 49 quả) với số tiền 5.000.000 đồng rồi đem về nhà cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Sợ không an toàn và bị phát hiện nên khoảng 13 giờ 40 phút, ngày 25 tháng 01 năm 2026, C đã lấy 05 hộp pháo hoa nổ loại 49 quả và 01 hộp pháo hoa nổ loại 9 quả đựng trong một thùng giấy cát tông rồi điều khiển xe mô tô BKS 73E1 - 398.90 chở đến khu vực rừng T thuộc xã T để cất giấu. Khi xe đến địa phận thôn H, xã T thì bị Công an xã T phát hiện, bắt quả tang. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của C, Công an xã T thu giữ 01 hộp pháo hoa nổ loại 9 quả, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc, họa tiết chữ nước ngoài. Tại Kết luận giám định số 205/2026/KL-KTHS ngày 30/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận: "Các mẫu gửi giám định là pháo hoa nổ, tổng khối lượng là 12,6 kilôgam"

- Vật chứng, đồ vật tạm giữ: Cơ quan điều tra đã thu giữ 05 khối hình hộp có kích thước (16,8 x 17 x 10) cm và 02 khối hình hộp có kích thước (15,8 x 25,5 x 15,4) cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc, ký hiệu họa tiết chữ nước ngoài, sau khi giám định, khối lượng pháo hoa nổ còn lại là 6,8 kilôgam, được đựng trong một thùng giấy cát tông, dán kín, niêm phong bằng giấy niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q; 01 xe mô tô BKS 73E1- 398.90, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, số máy E32VE074375, số khung RLCUE3720KY017569, màu sơn đỏ đen.

- Cáo trạng số 14/CT-VKSQTI-KV ngày 21 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Phan Văn C về tội "Tàng trữ hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Vắng mặt các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, xét họ đã có lời khai tại hồ sơ vụ án, hồ sơ không thể hiện có yêu cầu gì về bồi thường. Xét việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, tỉnh Quảng Trị giữ quyền công tố và luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bị cáo Phan Văn C phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phan Văn C từ 07 (bảy) đến 09 (chín) tháng tù tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) đến 18 (mười tám) tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 bộ luật tố tụng dân sự:

Đối với 6,8 kilôgam pháo hoa nổ còn lại sau giám định, được đựng trong một thùng giấy cát tông, dán kín, niêm phong bằng giấy niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 xe mô tô BKS 73E1- 398.90, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, số máy E32VE074375, số khung RLCUE3720KY017569, màu sơn đỏ đen của chị Hoàng Thị P và anh Phan Văn T, giao cho bị cáo bảo dưỡng và trông coi, bị cáo tự ý điều khiển xe chở pháo anh T và chị P không biết, do đó không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại anh T, chị P.

+ Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhất trí toàn bộ nội dung Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, tỉnh Quảng trị đã truy tố, không tranh luận, bào chữa. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu được, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 40 phút, ngày 25 tháng 01 năm 2026, tại địa phận thôn H, xã T, tỉnh Quảng Trị; tổ Công tác Công an xã T, tỉnh Quảng Trị bắt quả tang Phan Văn C đang tàng trữ 05 hộp pháo hoa nổ loại 49 quả và 01 hộp pháo hoa nổ loại 9 quả đựng trong một thùng giấy cát tông. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Văn C ở thôn P, xã T thu giữ 01 hộp pháo hoa nỗ, loại 09 quả. Tổng khối lượng theo kết quả giám định là 12,6 kilôgam loại pháo hoa nổ. C khai số pháo hoa nổ mục đích tàng trữ để đốt dịp tết Nguyên đán 2026. Hội đồng xét xử kết luận hành vi của Phan Văn C đã phạm vào tội "Tàng trữ hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Quan điểm truy tố, kết tội và điều luật áp dụng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, tỉnh Quảng Trị đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về an toàn, trật tự công cộng và an ninh xã hội, gây

nguy hiểm tiềm tàng cho cộng đồng. Do đó phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên cần xem xét cho bị cáo đó là, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

Xét Phan Văn C có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; là người lao động luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật và quy định của địa phương nơi cư trú, có khả năng cải tạo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo, buộc chịu một thời gian thử thách dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, tạo cơ hội cho bị cáo sữa chữa lỗi lầm, thể hiện khoan hồng của pháp luật, đồng thời đảm bảo tác dụng và mục đích của hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi, lao động tự do, không có khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo Điều 35 và khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

3. Xử lý vật chứng:

Đối với 6,8 kilôgam pháo hoa nổ, được đựng trong một thùng giấy cát tông, dán kín, niêm phong bằng giấy niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q hoàn trả sau giám định thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô BKS 73E1- 398.90, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, số máy E32VE074375, số khung RLCUE3720KY017569, màu sơn đỏ đen thuộc sở hữu chung của vợ chồng chị Hoàng Thị P và anh Phan Văn T không biết C dùng để chở pháo hoa nổ, không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho chị P anh T là phù hợp.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Hành vi có liên quan: Không xác minh được người bán pháo hoa nổ cho Phan Văn C nên không có căn cứ xử lý. Phan Văn C điều khiển xe mô tô không có Giấy phép lái xe, cơ quan công an xử phạt vi phạm hành chính là đứng quy định. Anh Phan Văn T và chị Hoàng Thị P không biết việc C lấy xe của mình để chở pháo nên không cấu thành tội phạm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Điều 106; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; các khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án".

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Văn C phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Văn C 08 (T1) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/4/2026).

Giao bị cáo Phan văn C cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 6,8 kilôgam pháo hoa nổ, đựng trong một thùng giấy cát tông đã được niêm phong (Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/02/2026 giữa Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Q và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q).

Trả cho chị Hoàng Thị P và anh Phan Văn T 01 xe mô tô BKS 73E1-398.90, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, số máy E32VE074375, số khung RLCUE3720KY017569, màu sơn: Đỏ đen, xe đã qua sử dụng (Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/4/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3 - Quảng Trị).

4. Án phí: Buộc bị cáo Phan Văn C chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/5/2026); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Toà án niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- VKSND Khu vực 3;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; THA hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phan Anh Đức